

Số: /NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 12 tháng 8 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quyết định chủ trương đầu tư  
Dự án: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính  
và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 24**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ Thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính  
phủ về việc quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng  
nguồn vốn ngân sách Nhà nước; Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm  
2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05  
tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ  
thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số  
101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra  
cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài  
sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Xét Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng,  
hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hải Dương;

*báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hải Dương, với các nội dung sau:

### **1. Mục tiêu đầu tư:**

Đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu (sau đây viết tắt là CSDL) đất đai tỉnh Hải Dương nhằm đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối, tích hợp với CSDL quốc gia về đất đai, kết nối, chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư theo Đề án 06 của Chính phủ và hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đáp ứng về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của CSDL quốc gia về đất đai, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, phù hợp với hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ký duyệt, xác nhận theo quy định của pháp luật; đồng thời đảm bảo giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai cho người dân và doanh nghiệp một cách minh bạch, nhanh chóng và chính xác; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giao dịch điện tử và chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

### **2. Nội dung và quy mô đầu tư:**

a) Hệ thống bản đồ, hồ sơ địa chính:

- Bổ sung hoặc khôi phục mốc địa chính (*dự kiến 317 mốc*) bằng công nghệ GNSS hoặc phương pháp đường chuyền, phương pháp lưới đa giác đảm bảo mật độ phục vụ phát triển Lưới không chế đo vẽ để đo đạc lại, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đối với khu vực đất dân cư (*bao gồm các loại đất: đất ở, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp và các loại đất khác theo quy định*) cho 183 xã, phường, thị trấn trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố gồm: thành phố Chí Linh, thị xã Kinh Môn và các huyện: Tứ Kỳ, Nam Sách, Thanh Hà, Cẩm Giàng, Bình Giang, Gia Lộc, Ninh Giang, Thanh Miện và Kim Thành.

- Đo đạc lại bản đồ địa chính sử dụng phương pháp đo vẽ trực tiếp ở thực địa bằng máy toàn đạc điện tử gắn với hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia VN-2000 đối với khu vực đất dân cư (*bao gồm các loại đất: đất ở, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự*

*nghiệp và các loại đất khác theo quy định*) đã được đo đạc lập bản đồ địa chính bằng phương pháp bàn đạc bằng máy kinh vĩ quang cơ giai đoạn 1991-1999 (xã An Thanh thuộc huyện Tứ Kỳ) hoặc bằng công nghệ số nhưng gắn với hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia HN-72 giai đoạn 2000-2003.

- Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính sử dụng phương pháp đo vẽ trực tiếp ở thực địa bằng máy toàn đạc điện tử gắn với hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia VN-2000, cập nhật, chỉnh lý biên động, chuẩn hóa nội dung và biên tập in lại đối với diện tích đất khu vực dân cư (*bao gồm các loại đất: đất ở, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp và các loại đất khác theo quy định*) đã được đo đạc lập bản đồ địa chính giai đoạn 2004- 2020.

- Kê khai đăng ký đất đai, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính.

b) Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai:

- Thành phố Hải Dương: Tiếp nhận và tích hợp CSDL đất đai của 24 xã, phường trên địa bàn thành phố Hải Dương từ Đề án "*Xây dựng Đô thị thông minh thành phố Hải Dương (giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030)*".

- Huyện Kim Thành:

+ Đối với đất khu vực dân cư (*bao gồm các loại đất: đất ở, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp và các loại đất khác theo quy định*): Chuyển đổi, bổ sung, hoàn thiện CSDL địa chính (trong đó có bao gồm các nội dung: bổ sung hoặc khôi phục mốc địa chính; đo đạc lại, đo đạc chỉnh lý, cập nhật, chỉnh lý biên động bản đồ địa chính; kê khai đăng ký đất đai và hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính) cho 14 xã, thị trấn đã xây dựng<sup>1</sup>.

+ Đối với đất khu vực canh tác (*bao gồm các loại đất như: đất trồng lúa, đất nuôi trồng thủy sản, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và các loại đất khác theo quy định*): Xây dựng mới CSDL địa chính cho 14 xã, thị trấn trên cơ sở sử dụng kết quả đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ, hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa.

+ Xây dựng mới CSDL thống kê, kiểm kê đất đai, CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và CSDL giá đất.

- Các huyện, thị xã, thành phố còn lại: Xây dựng mới CSDL địa chính, CSDL thống kê, kiểm kê đất đai, CSDL quy hoạch và CSDL giá đất cho toàn bộ

<sup>1</sup> theo Quyết định số 3264/QĐ-BTNMT ngày 17/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

169 xã, phường, thị trấn đối với toàn bộ diện tích đất khu vực dân cư và canh tác (bao gồm các loại đất như: đất ở, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất trồng lúa, đất nuôi trồng thủy sản và các loại đất khác theo quy định).

- Đối với đất có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường và đất rừng trên địa bàn thành phố Chí Linh và thị xã Kinh Môn: Tiếp nhận, đối soát và tích hợp CSDL đất đai từ Đề án "*Tăng cường công tác quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường và đất rừng trên địa bàn tỉnh Hải Dương*".

- Xây dựng CSDL về văn bản quy phạm pháp luật về đất đai; CSDL điều tra, đánh giá, bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; CSDL về thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; CSDL khác liên quan đến đất đai (*được xây dựng và tích hợp vào cơ sở dữ liệu đất đai sau khi đã hoàn thành 04 thành phần cơ sở dữ liệu: địa chính; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giá đất, thực hiện trong giai đoạn 2026-2030*).

c) Phần mềm và hạ tầng công nghệ thông tin:

- Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng, quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác và chia sẻ CSDL đất đai: Sử dụng Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin (*như máy chủ, hạ tầng Internet, thiết bị an toàn, an ninh mạng,...*) của Trung tâm dữ liệu tỉnh Hải Dương.

- Phần mềm xây dựng, quản lý, vận hành, cập nhật và khai thác CSDL đất đai: Đầu tư mua sắm bản quyền phần mềm (*theo năm*) phục vụ xây dựng, vận hành, cập nhật và khai thác CSDL đất đai trên địa bàn toàn tỉnh trong giai đoạn chờ "*Phần mềm hệ thống thông tin đất đai*" của Bộ Tài nguyên và Môi trường đầu tư, chuyển giao cho các địa phương.

d) Đầu tư bổ sung các trang thiết bị đầu cuối như: máy trạm, máy in, máy scan... cho các đơn vị tham gia xây dựng, quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác và chia sẻ CSDL đất đai.

e) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham gia xây dựng, quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác và chia sẻ CSDL đất đai.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm B.

**4. Chủ đầu tư dự án:** Sở Tài nguyên và Môi trường.

**5. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:** 451.763.000.000 đồng.

(*Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi một tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu đồng*)

**6. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030.

**7. Địa điểm thực hiện dự án:** Trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2024-2027.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư dự án; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hoàn thành dự án theo đúng chủ trương đầu tư đã được quyết định.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Hải Dương, Công báo tỉnh; Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

} (để báo cáo)

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hiệu**